

ĐẠI HỌC QUỐC GIA HÀ NỘI
KHOA LUẬT

NGUYỄN THÀNH NAM

**HOẠT ĐỘNG KIỂM SÁT THU THẬP, ĐÁNH GIÁ CHỨNG CỨ TRONG
GIAI ĐOẠN ĐIỀU TRA VỤ ÁN HÌNH SỰ
THEO LUẬT TỔ TỤNG HÌNH SỰ VIỆT NAM
(Trên cơ sở thực tiễn địa bàn tỉnh Thái Nguyên)**

Chuyên ngành: Luật Hình sự và Tố tụng hình sự
Mã số: 60 38 01 04

TÓM TẮT LUẬN VĂN THẠC SĨ LUẬT HỌC

HÀ NỘI - 2016

**Công trình được hoàn thành
tại Khoa Luật - Đại học Quốc gia Hà Nội**

Người hướng dẫn khoa học: PGS.TS TRẦN VĂN LUYỆN

Phản biện 1:

Phản biện 2:

**Luận văn được bảo vệ tại Hội đồng chấm luận văn, họp
tại Khoa Luật - Đại học Quốc gia Hà Nội.**

Vào hồi giờ, ngày tháng năm 2016

Có thể tìm hiểu luận văn tại

Trung tâm tư liệu Khoa Luật – Đại học Quốc gia Hà Nội

Trung tâm tư liệu – Thư viện Đại học Quốc gia Hà Nội

MỤC LỤC CỦA LUẬN VĂN

Trang

Trang phụ bìa

Lời cam đoan

Mục lục

Danh mục các từ viết tắt

MỞ ĐẦU 1

Chương 1: LÝ LUẬN CHUNG VỀ HOẠT ĐỘNG THU THẬP, ĐÁNH GIÁ CHỨNG CỨ TRONG GIAI ĐOẠN ĐIỀU TRA VỤ ÁN HÌNH SỰ 10

1.1. Nhận thức chung về hoạt động thu thập, đánh giá chứng cứ trong giai đoạn điều tra vụ án hình sự 10

1.1.1. Khái niệm hoạt động thu thập, đánh giá chứng cứ trong giai đoạn điều tra vụ án hình sự 10

1.1.2. Nội dung, nguyên tắc, biện pháp thu thập, đánh giá chứng cứ trong giai đoạn điều tra VAHS..... 17

1.2. Nhận thức chung về hoạt động kiểm sát thu thập, đánh giá chứng cứ trong giai đoạn điều tra vụ án hình sự 21

1.2.1. Khái niệm kiểm sát việc thu thập, đánh giá chứng cứ trong giai đoạn điều tra vụ án hình sự 21

1.2.2. Nội dung, biện pháp hoạt động kiểm sát trong việc thu thập, đánh giá chứng cứ trong giai đoạn điều tra vụ án hình sự 25

1.3. Cơ sở pháp lý về hoạt động kiểm sát thu thập, đánh giá chứng cứ trong giai đoạn điều tra vụ án hình sự 26

1.3.1. Chức năng của VKSND được quy định trong Luật tổ chức VKSND 26

1.3.2. Chức năng của VKSND được quy định trong pháp luật TTHS 27

1.3.3. Chức năng của VKSND được quy định trong pháp lệnh về tổ chức CQĐT hình sự..... 28

1.3.4. Mục đích của hoạt động kiểm sát điều tra việc thu thập, đánh giá và sử dụng chứng cứ trong giai đoạn điều tra vụ án hình sự: .. 28

1.4. Nội dung và mối quan hệ giữa VKS và CQĐT trong hoạt động kiểm sát điều tra, thu thập, đánh giá chứng cứ trong giai đoạn điều tra vụ án hình sự..... 29

1.5. Kết luận chương 1 32

Chương 2: QUY ĐỊNH CỦA PHÁP LUẬT VỀ HOẠT ĐỘNG KIỂM SÁT THU THẬP, ĐÁNH GIÁ CHỨNG CỨ TRONG GIAI ĐOẠN ĐIỀU TRA VỤ ÁN HÌNH SỰ TỰ THỰC TIỄN TẠI TỈNH THÁI NGUYÊN	34
2.1. Qui định của pháp luật về hoạt động kiểm sát thu thập, đánh giá và chứng cứ trong giai đoạn điều tra vụ án hình sự...	34
2.1.1. Quy định của pháp luật tố tụng hình sự về hoạt động kiểm sát thu thập chứng cứ ở giai đoạn điều tra vụ án hình sự	34
2.1.2. Quy định của pháp luật tố tụng hình sự về hoạt động kiểm sát đánh giá chứng cứ ở giai đoạn điều tra vụ án hình sự	52
2.2. Đặc điểm tự nhiên, kinh tế- xã hội của tỉnh Thái Nguyên có liên quan đến hoạt động điều tra, truy tố tội phạm	59
2.3. Thực trạng công tác hoạt động kiểm sát thu thập, đánh giá chứng cứ trong giai đoạn điều tra vụ án hình sự tại Thái Nguyên.....	61
2.3.1. Kết quả hoạt động kiểm sát tiếp nhận tố giác, tin báo về tội phạm và kiến nghị khởi tố của CQĐT	61
2.3.2. Kiểm sát khám nghiệm hiện trường, khám nghiệm tử thi	62
2.3.3. Kiểm sát việc thu thập vật chứng trong giai đoạn điều tra	66
2.3.4. Kiểm sát việc lấy lời khai của người bị bắt, người bị tạm giữ, bị can, người làm chứng, người bị hại, nguyên đơn dân sự, bị đơn dân sự, người có quyền lợi, nghĩa vụ có liên quan đến vụ án.....	69
2.3.5. Kiểm sát hoạt động khám xét.....	71
2.3.6. Kiểm sát việc trưng cầu giám định và kết luận giám định.	73
2.3.7. Kiểm sát các hoạt động điều tra và lập biên bản về hoạt động điều tra	74
2.4. Công tác phối hợp giữa VKS và CQĐT trong thực hiện kiểm sát thu thập, đánh giá chứng cứ ở giai đoạn điều tra của Thái Nguyên	76
2.5. Thực trạng đội ngũ cán bộ của ngành Kiểm sát tỉnh Thái Nguyên thực hiện kiểm sát thu thập, đánh giá chứng cứ trong giai đoạn điều tra.....	76
2.6. Nhận xét đánh giá.....	77
2.6.1. Những ưu điểm chính.....	77
2.6.2. Những hạn chế, vướng mắc trong hoạt động kiểm sát việc thu thập, đánh giá chứng cứ.....	78

2.6.3. Những nguyên nhân khách quan.....	80
2.6.4. Những nguyên nhân chủ quan.....	82
2.7. Kết luận chương 2	85
Chương 3: HOÀN THIỆN PHÁP LUẬT VÀ GIẢI PHÁP NÂNG CAO HIỆU QUẢ HOẠT ĐỘNG KIỂM SÁT VIỆC THU THẬP, ĐÁNH GIÁ CHỨNG CỨ TRONG GIAI ĐOẠN ĐIỀU TRA VỤ ÁN HÌNH SỰ.....	86
3.1. Hoàn thiện quy định pháp luật về hoạt động kiểm sát việc thu thập, đánh giá chứng cứ trong giai đoạn điều tra vụ án hình sự	86
3.2. Giải pháp nâng cao hiệu quả về hoạt động kiểm sát việc thu thập, đánh giá và sử dụng chứng cứ trong giai đoạn điều tra vụ án hình sự.....	90
3.2.1 Giải pháp nâng cao hiệu quả áp dụng pháp luật về hoạt động kiểm sát việc thu thập, đánh giá chứng cứ trong giai đoạn điều tra vụ án hình sự	90
3.2.2. Tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với hoạt động áp dụng pháp luật trong hoạt động kiểm sát điều tra các vụ án hình sự tại VKS tỉnh Thái Nguyên.....	98
KẾT LUẬN	100
DANH MỤC TÀI LIỆU THAM KHẢO.....	101

MỞ ĐẦU

1. Tính cấp thiết của đề tài

Tố tụng hình sự là một quy trình, thủ tục chặt chẽ mà Nhà nước quy định để các cơ quan có thẩm quyền tiến hành phát hiện, điều tra, truy tố, xét xử tội phạm. Tố tụng hình sự có nhiều giai đoạn bao gồm: giai đoạn khởi tố, điều tra, truy tố và xét xử vụ án hình sự, trong đó giai đoạn điều tra là giai đoạn đặc biệt quan trọng, ở giai đoạn này CQĐT phải dựng lại “*bức tranh toàn cảnh*” về vụ án đã xảy ra trong quá khứ trên cơ sở thu thập, kiểm tra đánh giá và sử dụng chứng cứ trong vụ án. Việc dựng lại vụ án qua tài liệu nếu được thu thập đúng đắn, xác thực và có căn cứ, hợp pháp sẽ đưa ra đường lối xử lý vụ án đúng đắn, khách quan, toàn diện, đúng người đúng tội, không bỏ lọt tội phạm hoặc ngược lại nếu hoạt động thu thập, đánh giá chứng cứ ở giai đoạn điều tra có sai lầm, thiếu sót sẽ đưa ra kết luận sai lầm, làm oan người vô tội, bỏ lọt tội phạm, gây mất lòng tin vào công lý...

Điều tra vụ án là hoạt động do CQĐT (thông qua Điều tra viên) trực tiếp tiến hành ĐTV (ĐTV) cũng là người sớm tiếp cận thông tin về tội phạm, được quan sát hậu quả do tội phạm gây ra thông qua hoạt động khám nghiệm hiện trường, tử thi, xem xét dấu vết trên thân thể người... nên phần nào bị ảnh hưởng đến tâm lý, chủ quan khi thu thập, đánh giá và sử dụng chứng cứ, dễ dẫn đến nóng vội, chủ quan, dễ sai lầm... Vì thế, BLTTHS quy định vai trò của Viện kiểm sát nhân dân (VKS) mà cụ thể là kiểm sát viên (KSV) được giao kiểm sát điều tra có trách nhiệm kiểm sát việc tuân theo pháp luật trong hoạt động điều tra vụ án của CQĐT và ĐTV bảo đảm cho hoạt động điều tra kịp thời khách quan, có căn cứ và đúng pháp luật.

Hoạt động kiểm sát việc tuân theo pháp luật trong TTHS là một hoạt động thực hiện chức năng của VKS được Hiến pháp và BLTTHS quy định. Hoạt động kiểm sát việc tuân theo pháp luật trong TTHS có phạm vi rất rộng tính từ khi tiếp nhận tin báo về tội phạm đến khi giải quyết xong vụ án, trong đó hoạt động kiểm sát việc thu thập, đánh giá chứng cứ ở giai đoạn điều tra là một phần của hoạt động thực hiện chức năng. Theo quy định tại các Điều 20 và Điều 166 BLTTHS năm 2015 thì hoạt động này có

nhiệm vụ: “*Để đảm bảo sự tuân thủ pháp luật trong suốt quá trình điều tra vụ án; đảm bảo mọi hành vi phạm tội phải được phát hiện, xử lý kịp thời, không để lọt tội phạm và làm oan người vô tội*”.

Hoạt động điều tra của CQĐT và ĐTV trong quá trình điều tra vụ án hình sự, theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự tùy theo tính chất và mức độ mà tiến hành các hoạt động phù hợp, nhìn chung các hoạt động điều tra rất đa dạng và phong phú; nội dung của các hoạt động cụ thể phải được tiến hành theo trình tự, thủ tục luật định nhằm chứng minh tội phạm và người thực hiện hành vi phạm tội. Đó là những hoạt động thu thập vật chứng, khám nghiệm hiện trường, khám nghiệm tử thi, lấy lời khai người biết sự việc phạm tội, người làm chứng, người bị hại, nguyên đơn dân sự, bị đơn dân sự, người có quyền và nghĩa vụ liên quan đến vụ án, hỏi cung bị can, đối chất, nhận dạng, thực nghiệm điều tra, trưng cầu giám định và giám định... Để những quy định trên được tiến hành đúng trình tự, thủ tục theo quy định của BLTTHS, VKS có thẩm quyền và trách nhiệm kiểm sát việc tuân theo pháp luật trong hành vi và quyết định của CQĐT, có quyền yêu cầu CQĐT phải thực hiện các yêu cầu điều tra để chứng minh tội phạm và người phạm tội. Đó là chức năng kiểm sát việc tuân theo pháp luật trong hoạt động thu thập, đánh giá chứng cứ vụ án hình sự ở giai đoạn điều tra.

Theo qui định của BLTTHS và Pháp lệnh tổ chức điều tra hình sự nay là Luật tổ chức hoạt động của CQĐT hình sự năm 2015, hoạt động thu thập đánh giá chứng cứ trong giai đoạn điều tra chủ yếu thuộc về trách nhiệm của cơ quan điều tra. Tuy nhiên, là cơ quan thực hành quyền công tố và kiểm sát việc tuân theo pháp luật, VKS phải sử dụng các quyền năng cho phép theo qui định của pháp luật để yêu cầu CQĐT tiến hành thu thập, đánh giá chứng cứ một cách kịp thời, đầy đủ và chính xác, phục vụ cho việc chứng minh tội phạm, đồng thời cũng là căn cứ vững chắc để xét phê chuẩn các lệnh, quyết định của CQĐT đề nghị cũng như các quyết định đơn phương mà BLTTHS quy định cho VKS. Phải nhận thức khách quan rằng quyền kiểm sát việc tuân theo pháp luật của VKS không phải là quy định gây khó khăn cho hoạt động điều tra của cơ quan điều tra, ĐTV mà đây thực chất là hoạt động phối hợp giúp cho CQĐT và ĐTV tiến hành tố tụng đúng pháp luật, khắc phục kịp thời các sai sót dẫn đến vi phạm tố tụng. Đồng thời là cơ sở để VKS thực hành quyền công tố ngay trong chính giai đoạn điều tra và các giai đoạn sau của tố tụng hình sự.

Thực tiễn thi hành BLTTHS thời gian qua cho thấy hàng vạn vụ án hình sự mỗi năm được khởi tố, điều tra ở đâu CQĐT, ĐTV và VKS, KSV phối hợp tốt trong thực hiện nhiệm vụ kiểm sát việc tuân theo pháp luật trong hoạt động thu thập, đánh giá và sử dụng chứng cứ của CQĐT thì vụ án đó có chất lượng tố tụng tốt, tránh được việc phải điều tra bổ sung, điều tra lại, tránh được oan sai, lọt tội phạm. Cũng qua thực tế thấy rằng hàng năm có hàng nghìn vụ án hình sự mà công tác phối hợp giữa cơ quan điều tra, VKS chưa tốt trong thực hiện nhiệm vụ kiểm sát việc tuân theo pháp luật trong hoạt động thu thập, đánh giá và sử dụng chứng cứ thì vụ án đã dẫn đến tỷ lệ hoàn hồ sơ khá cao, cá biệt có hàng trăm vụ án bị đình chỉ điều tra do không phạm tội... Tìm hiểu nội dung này có nhiều nguyên nhân là quy định, pháp luật còn chưa đồng bộ, thiếu hướng dẫn thực hiện, là trình độ, năng lực của KSV chưa đạt yêu cầu luật định ; công tác lãnh đạo, chỉ đạo của VKS cấp trên vẫn còn thiếu sót... Trong phạm vi chức trách, nhiệm vụ, quyền hạn được giao KSV đã không tiếp cận vụ án ngay từ ban đầu, không kiểm sát chặt chẽ, xem xét kỹ lưỡng; chỉ đạo sát sao, yêu cầu CQĐT thực hiện những công việc cần thiết về thu thập, củng cố chứng cứ trước khi phê chuẩn các lệnh, quyết định tố tụng của CQĐT

Mặt khác, hiện nay chúng ta đang tiến hành sự nghiệp xây dựng Nhà nước pháp quyền trong xu thế toàn cầu hoá hội nhập quốc tế thì cần phải đẩy mạnh cải cách tư pháp nhằm đảm bảo quyền con người, quyền công dân trong xã hội, đảm bảo quyền bị can, bị cáo trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử vụ án hình sự, đảm bảo và mở rộng quyền tham gia bào chữa, quyền tranh tụng của người bào chữa, luật sư; đặc biệt là thực hiện Luật bồi thường Nhà nước để đảm bảo quyền được bồi thường thiệt hại do cơ quan tiến hành tố tụng nói chung và VKS nói riêng gây ra cho người bị oan. Vì vậy, vấn đề đặt ra yêu cầu KSV của VKS ngày càng phải thận trọng hơn, chặt chẽ hơn, nâng cao tinh thần trách nhiệm hơn nữa khi thực hiện chức năng kiểm sát việc tuân thủ pháp luật đối với hoạt động điều tra nói chung và hoạt động thu thập, đánh giá chứng cứ nói riêng.

Nhằm góp một phần làm rõ những vấn đề lý luận và thực tiễn đề đưa ra các giải pháp nâng cao hiệu quả kiểm sát hoạt động thu thập, đánh giá chứng cứ vụ án hình sự theo tiến trình cải cách tư pháp, tác giả lựa chọn đề tài ***“Hoạt động kiểm sát thu thập, đánh giá chứng cứ trong giai đoạn điều tra vụ án hình sự theo Luật Tố tụng hình sự Việt Nam (Trên cơ sở thực tiễn địa bàn tỉnh Thái Nguyên)”*** làm đề tài luận văn thạc sĩ luật học.

2. Tình hình nghiên cứu đề tài

Nội dung nghiên cứu về vấn đề này không mới, có nhiều tác giả đề cập ở cả phần nghiên cứu lý luận và nghiên cứu ứng dụng, cụ thể như sau :

2.1. Nghiên cứu dưới góc độ lý luận

Liên quan đến đề tài, có một số công trình nghiên cứu, các bài báo viết trên các tạp chí về chứng cứ trong TTHS : sách chuyên khảo có cuốn *“Chế định chứng cứ trong Luật TTHS Việt Nam”* của Tiến sĩ Trần Quang Tiệp, NXB Chính trị Quốc gia năm 2010; Sách *“Chứng cứ trong luật TTHS Việt Nam”* của Thạc sĩ Nguyễn Văn Cừ, NXB Tư pháp năm 2004 ; Sách *“Chứng cứ và chứng minh trong vụ án hình sự”* của tiến sĩ Đỗ Văn Đương, NXB Công an nhân dân năm 2005. Các bài báo khoa học: Bài *“Nguyên tắc thu thập, đánh giá chứng cứ trong TTHS Việt Nam”* của Tiến sĩ Đỗ Văn Đương, Tạp chí Kiểm sát số 5/2005 ; *“Một số vấn đề về các loại nguồn chứng cứ trong BLTTHS Việt Nam năm 2003”* của Trịnh Tiến Việt - Trần Thị Quỳnh, Tạp Kiểm sát số 03/2000. Luận án Tiến sĩ luật học của Đỗ Văn Đương, HN năm 2001, *“Thu thập, đánh giá và sử dụng chứng cứ và chứng minh trong vụ án hình sự”*.

Đặc biệt ngành Kiểm sát có nhiều tác giả đã nghiên cứu về nội dung này: Bài *“Một số biện pháp nhằm nâng cao chất lượng hiệu quả công tác kiểm sát việc giải quyết tố giác, tin báo về tội phạm và kiến nghị khởi tố”* của Phạm Mạnh Hùng, Tạp chí kiểm sát 21/2005; Bài *“Công tác thực hành quyền công tố, kiểm sát hoạt động tư pháp của VKS trong tình hình mới và một số vấn đề về tăng cường sự lãnh đạo của đảng đối với công tác đấu tranh phòng, chống tội phạm”* của Trần Công Phàn, Báo cáo chuyên đề tại Hội nghị cán bộ ngành Kiểm sát, VKSNDTC năm 2011; Bài *“Viện kiểm sát các cấp cần tập trung làm tốt việc tăng cường trách nhiệm công tố trong hoạt động điều tra, gắn công tố với điều tra”* của Trần Công Phàn, Tạp chí Kiểm sát, số 16/ 2012;

Nghiên cứu dưới góc độ thực tiễn

Các tác giả gắn liền nghiên cứu quy định của BLTTHS năm 2003 với thực tiễn thi hành ở địa phương cụ thể và giai đoạn nhất định, tiêu biểu là Sách *“Thực hành quyền công tố và kiểm sát các hoạt động tư pháp trong giai đoạn điều tra”* của tác giả Lê Hữu Thê, NXB Tư pháp 2013; Bài *“Một số giải pháp nâng cao hiệu lực, hiệu quả bản yêu cầu điều tra của Kiểm sát viên”* của tác giả Nguyễn Quang Thành, Tạp chí Kiểm sát số 16/2011; Bài *“Một số giải pháp nâng cao chất lượng công tác kiểm sát*

điều tra, hạn chế việc đình chỉ vì bị can không phạm tội, khắc phục việc đình chỉ sai” của Phạm Mạnh Hùng, Tạp chí kiểm sát 3/2002;

Về đề tài khoa học có các công trình: *“Những giải pháp nâng cao chất lượng thực hành quyền công tố và kiểm sát các hoạt động tư pháp”* Đề tài khoa học cấp Bộ của Viện khoa học Kiểm sát, HN năm 2005; *“Một số vấn đề góp phần nâng cao chất lượng, hiệu quả thực hành quyền công tố và kiểm sát các hoạt động tư pháp”* Đề tài khoa học của trường Đại học Kiểm sát HN năm 2013; Luận văn Thạc sĩ *“Một số vấn đề lý luận và thực tiễn về thực hành quyền công tố và kiểm sát điều tra các vụ án hình sự của VKSND trên cơ sở số liệu của địa bàn TP Hà Nội”* của Cao Việt Cường, năm 2013.

Các công trình nghiên cứu trên về mặt lý luận và thực tiễn đã rút ra các kết luận rất quan trọng để nâng cao hiệu lực hiệu quả của hoạt động tiến hành tố tụng của CQĐT và ĐTV trong thu thập, đánh giá và sử dụng vụ án, góp phần quan trọng tạo cơ sở pháp lý để VKS, kiểm sát viên thực hiện tốt chức năng công tố tại tòa; chỉ ra phương diện lý luận để VKS nâng cao vai trò kiểm sát việc tuân theo pháp luật của VKS đối với hoạt động điều tra của cơ quan điều tra, bảo đảm tốt nhất quyền con người, quyền công dân, đẩy mạnh khám phá các vụ án hình sự..

Tuy nhiên, các công trình trên chưa có một công trình và tác giả nào đề cập đến chức năng kiểm sát việc tuân theo pháp luật của VKS trong hoạt động thu thập, đánh giá chứng cứ trong giai đoạn điều tra vụ án hình sự từ góc độ phân tích thực tiễn địa phương qua các vụ án cụ thể. Do vậy, cần phải tiếp tục nghiên cứu một cách toàn diện và có hệ thống để làm sáng tỏ chức năng của VKS và vai trò của KSV trong hoạt động kiểm sát việc thu thập, đánh giá chứng cứ vụ án hình sự nói chung ở phương diện lý luận và tổng kết từ thực tiễn nói riêng. Từ đó đưa ra giải pháp hoàn thiện pháp luật về vai trò của KSV, về chức năng, hệ thống tổ chức và hoạt động của VKS, nhằm nâng cao hiệu quả công tác kiểm sát việc thu thập, đánh giá chứng cứ trong giai đoạn điều tra vụ án hình sự.

3. Mục đích và nhiệm vụ nghiên cứu

Mục đích nghiên cứu: Trên cơ sở nghiên cứu có hệ thống những vấn đề lý luận pháp lý về kiểm sát điều tra trong hoạt động thu thập, đánh giá chứng cứ vụ án hình sự, qua thực tiễn kiểm sát các hoạt động trên của CQĐT nói chung và địa bàn tỉnh Thái Nguyên nói riêng, đối chiếu với những qui định của luật, để thấy những bất cập của luật định, những thiếu

sốt cần khắc phục trong thực tiễn về hoạt động điều tra, kiểm sát điều tra. Từ đó đề xuất biện pháp hoàn thiện pháp luật, các giải pháp nâng cao hiệu quả hoạt động thực hiện chức năng của VKS trong giai đoạn điều tra.

Nhiệm vụ nghiên cứu: Để làm sáng tỏ kết quả hướng đến của mục đích nghiên cứu, Luận văn tập trung nghiên cứu những nhiệm vụ sau:

- Làm rõ lý luận chung về kiểm sát hoạt động thu thập, đánh giá chứng cứ trong giai đoạn điều tra của CQĐT trong tố tụng hình sự.

- Phân tích những quy định pháp luật hiện hành về kiểm sát hoạt động thu thập, đánh giá chứng cứ trong pháp luật TTHS Việt Nam.

- Làm rõ thực trạng kiểm sát hoạt động thu thập, đánh giá chứng cứ ở Việt Nam hiện nay qua thực tiễn tỉnh Thái Nguyên;

- Kiến nghị hoàn thiện pháp luật và đề xuất các giải pháp nâng cao hiệu quả kiểm sát hoạt động điều tra của VKS đối với CQĐT ở giai đoạn điều tra vụ án hình sự.

4. Đối tượng và phạm vi nghiên cứu

Đối tượng nghiên cứu là hoạt động thực hiện chức năng kiểm sát việc thu thập, đánh giá và sử dụng chứng cứ của VKS, đối với CQĐT ở giai đoạn điều tra vụ án hình sự; chức năng này được thể hiện ở những quy định của pháp luật hiện hành về nhiệm vụ để thực hiện chức năng của VKS, về vai trò của KSV đối với hoạt động kiểm sát việc tuân theo pháp luật trong quá trình thu thập, đánh giá chứng cứ vụ án hình sự không nghiên cứu kiểm sát hoạt động thu thập, đánh giá chứng cứ theo thẩm quyền của cơ quan được giao một số hoạt động điều tra.

Phạm vi nghiên cứu là hoạt động thực hiện chức năng kiểm sát việc thu thập, đánh giá và sử dụng chứng cứ của VKS thuộc ngành Kiểm sát tỉnh Thái Nguyên, đối với CQĐT trong điều tra vụ án hình sự giai đoạn 2010 – 2015.

5. Phương pháp luận và phương pháp nghiên cứu

- Phương pháp luận của việc nghiên cứu luận văn là phương pháp duy vật biện chứng và duy vật lịch sử của chủ nghĩa Mác Lê nin, tư tưởng Hồ Chí Minh, các quan điểm của Đảng và Nhà nước về đấu tranh phòng chống tội phạm nói chung, về việc xây dựng hệ thống tổ chức hoạt động và chức năng của VKS trong TTHS cụ thể giai đoạn điều tra vụ án hình sự nói riêng.

- Ngoài phương pháp nêu trên, trong quá trình thực hiện đề tài tác giả còn sử dụng phương pháp nghiên cứu phân tích, chứng minh, tổng hợp, hệ thống, đối chiếu, so sánh, thống kê... để giải quyết vấn đề đặt ra.

6. Ý nghĩa lý luận và thực tiễn của luận văn

Luận văn trình bày kết quả nghiên cứu một cách hệ thống và toàn diện về chức năng của VKS, vai trò KSV trong hoạt động thu thập, đánh giá chứng cứ vụ án hình sự của cơ quan điều tra. Nêu lên những đóng góp mới về phương pháp tiếp cận, mối quan hệ phối hợp của KSV và ĐTV trong hoạt động điều tra vụ án hình sự để hướng tới chân lý khách quan vụ án.

Tác giả Luận văn phân tích những điểm mới liên quan đến chức năng kiểm sát điều tra và vai trò KSV của VKS về hoạt động thu thập, đánh giá chứng cứ vụ án hình sự trong BLTTHS năm 2015 hướng tới mục tiêu chung mà công cuộc cải cách tư pháp ở nước ta hiện nay đặt ra, để bảo đảm công lý, bảo đảm sự công bằng; người có hành vi phạm tội thì phải bị trừng phạt, nhưng phải thận trọng không được làm oan người vô tội.

Trên cơ sở đó, Luận văn nêu ra và phân tích những phương pháp, những kinh nghiệm, những vướng mắc và biện pháp khắc phục trong thực tiễn giúp cho KSV thực hiện tốt chức năng kiểm sát việc tuân theo pháp luật trong hoạt động thu thập, đánh giá chứng cứ trong giai đoạn điều tra vụ án hình sự.

7. Kết cấu của Luận văn:

CHƯƠNG 1: Lý luận chung về kiểm sát hoạt động thu thập, đánh giá chứng cứ trong giai đoạn điều tra vụ án hình sự

CHƯƠNG 2: Quy định của pháp luật về kiểm sát thu thập, đánh giá chứng cứ trong giai đoạn điều tra vụ án hình sự từ thực tiễn tỉnh Thái Nguyên

CHƯƠNG 3: Hoàn thiện pháp luật và giải pháp nâng cao hiệu quả hoạt động kiểm sát việc thu thập, đánh giá chứng cứ trong giai đoạn điều tra vụ án hình sự

Chương 1

LÝ LUẬN CHUNG VỀ HOẠT ĐỘNG THU THẬP, ĐÁNH GIÁ CHỨNG CỨ TRONG GIAI ĐOẠN ĐIỀU TRA VỤ ÁN HÌNH SỰ

1.1. Nhận thức chung về hoạt động thu thập, đánh giá chứng cứ trong giai đoạn điều tra vụ án hình sự

1.1.1. Khái niệm hoạt động thu thập, đánh giá chứng cứ trong giai đoạn điều tra vụ án hình sự

1.1.1.1. Khái niệm giai đoạn điều tra vụ án hình sự

Tội phạm là hành vi nguy hiểm cho xã hội, xâm hại đến các quan hệ xã hội ở mức độ nguy hiểm nhất được pháp luật hình sự quy định bảo vệ. Hành vi đó gây ra hoặc đe dọa gây ra các thiệt hại ở mức độ cấu thành tội phạm theo quy định của BLHS. Vì vậy phải kiên quyết đấu tranh làm rõ xử lý, trừng trị và qua đó giáo dục mọi người ý thức pháp luật mang lại công lý, công bằng. Để làm rõ được hành vi phạm tội cần phải khám phá, điều tra. Hoạt động khám phá tội phạm đặt ra cho các cơ quan bảo vệ pháp luật phải làm rõ các yếu tố như có hành vi phạm tội hay không, ai là người gây ra hành vi đó; mức độ lỗi, hậu quả thiệt hại; nguyên nhân điều kiện và các yếu tố khác phải chứng minh trong vụ án hình sự. Theo Điều 63 BLTTHS năm 2003 thì những vấn đề phải chứng minh trong vụ án hình sự:

- Có hành vi phạm tội xảy ra hay không, thời gian, địa điểm và những tình tiết khác của hành vi phạm tội.

- Ai là người thực hiện hành vi phạm tội; có lỗi hay không có lỗi, do cố ý hay vô ý; có năng lực trách nhiệm hình sự hay không; mục đích, động cơ phạm tội.

- Những tình tiết tăng nặng, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị can, bị cáo và những đặc điểm về nhân thân của bị can, bị cáo.

- Tính chất và mức độ thiệt hại do hành vi phạm tội gây ra.

Tóm lại, từ những nhận định trên có thể chỉ ra khái niệm của giai đoạn điều tra vụ án hình sự là: *Giai đoạn điều tra vụ án hình sự là một giai đoạn của BLTTHS bắt đầu từ khi tiếp nhận tố giác, tin báo về tội phạm, kiến nghị khởi tố đến khi kết luận điều tra vụ án ở giai đoạn này CQĐT tiến hành các hoạt động theo quy định của BLTTHS để thu thập chứng cứ,*

bao gồm chứng cứ xác định có tội, chứng cứ xác định vô tội, chứng cứ xác định tình tiết tăng nặng, chứng cứ xác định tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị can cũng như chứng cứ xác định các tình tiết khác của vụ án từ đó kết luận và xử lý vụ án theo thẩm quyền.

1.1.1.2. Khái niệm thu thập, đánh giá chứng cứ trong giai đoạn điều tra VAHS

Như đã phân tích đặc điểm của giai đoạn điều tra có nội dung chính là hoạt động thu thập, đánh giá và sử dụng chứng cứ để kết luận vụ việc thẩm quyền của CQĐT đối với vụ án, nói cách khác hoạt động điều tra chính là hoạt động thu thập, đánh giá và sử dụng chứng cứ trong giai đoạn điều tra vụ án.

1.1.1.3. Khái niệm hoạt động thu thập, đánh giá chứng cứ trong giai đoạn điều tra vụ án hình sự

Thu thập và đánh giá chứng cứ trong giai đoạn điều tra VAHS là hoạt động pháp lý của CQĐT và ĐTV trong giai đoạn điều tra VAHS: về chủ thể đây là hành vi của con người cụ thể thực hiện, chủ thể của hoạt động này Thủ trưởng CQĐT và ĐTV có thẩm quyền thực hiện.

Như vậy có thể khẳng định hoạt động thu thập, đánh giá chứng cứ trong giai đoạn điều tra vụ án như sau: *Hoạt động thu thập, đánh giá chứng cứ trong giai đoạn điều tra VAHS là hành vi TTHS của Thủ trưởng CQĐT và ĐTV được phân công điều tra VAHS thực hiện các quyền và nghĩa vụ pháp lý được quy định trong BLTTHS để thu thập chứng cứ phục vụ quá trình giải quyết VAHS ở giai đoạn điều tra có phạm vi từ khi tiếp nhận tin báo về tội phạm đến khi ban hành các quyết định TTHS ở giai đoạn kết thúc điều tra VAHS.*

1.1.2. Nội dung, nguyên tắc, biện pháp thu thập, đánh giá chứng cứ trong giai đoạn điều tra VAHS

1.1.2.1. Nội dung thu thập, đánh giá chứng cứ trong giai đoạn điều tra vụ án hình sự

Nội dung của thu thập chứng cứ ở giai đoạn điều tra là kết quả minh chứng được các thông tin về tội phạm được vật chất hóa thành tài liệu trong hồ sơ vụ án để phục vụ việc xử lý vụ án ở các giai đoạn tiếp theo nếu có như giai đoạn truy tố, xét xử VAHS...; Trong giai đoạn điều tra cũng như toàn bộ các quá trình TTHS, pháp luật TTHS yêu cầu phải chứng

minh vụ án khách quan, toàn diện và đầy đủ gồm các chứng cứ buộc tội và các chứng cứ gỡ tội; cả tình tiết tăng nặng và giảm nhẹ trong vụ án. Nói cụ thể: Nội dung đánh giá chứng cứ ở giai đoạn điều tra phải bảo đảm gồm các yêu cầu sau:

1.1.2.2. Nguyên tắc thu thập, đánh giá chứng cứ trong giai đoạn điều tra vụ án hình sự

Một là, nguyên tắc thu thập, đánh giá chứng cứ theo quy định của pháp luật

Hai là, nguyên tắc khách quan, toàn diện và đầy đủ.

Ba là, nguyên tắc đánh giá chứng cứ trong mối quan hệ tổng thể các vấn đề của vụ án

Bốn là, nguyên tắc giải thích sự nghi ngờ theo hướng có lợi cho bị can

1.1.2.3. Biện pháp thu thập, đánh giá chứng cứ trong giai đoạn điều tra vụ án hình sự

Biện pháp thu thập chứng cứ là cách thức mà CQĐT tiến hành thu thập, đánh giá chứng cứ trong giai đoạn điều tra VAHS; cách thức tiến hành thu thập chứng cứ phải dựa trên cơ sở khoa học và chứng minh được bằng khoa học. Cách thức thu thập chứng cứ chính là các hoạt động tố tụng mà BLTTHS quy định cho mỗi loại hoạt động nhất định như: cách thức hỏi cung, lấy lời khai là hỏi đáp, ghi nhận sự trình bày; khám nghiệm hiện trường là việc nghiên cứu dấu vết, mô tả, đo vẽ, sao chụp thông số hiện trường; việc nhận dạng là kết quả quan sát so sánh...

1.2. Nhận thức chung về hoạt động kiểm sát thu thập, đánh giá chứng cứ trong giai đoạn điều tra vụ án hình sự

1.2.1. Khái niệm kiểm sát việc thu thập, đánh giá chứng cứ trong giai đoạn điều tra vụ án hình sự

Theo quy định của Hiến pháp năm 2013 và Luật tổ chức VKSND năm 2013 và BLTTHS năm 2003 và 2015, chức năng kiểm sát việc thu thập, đánh giá chứng cứ trong giai đoạn điều tra được giao cho VKS thực hiện. Đây là một trong hai nội dung thuộc chức năng của VKS là kiểm sát việc tuân theo pháp luật và thực hành quyền công tố trong các hoạt động tư pháp trong giai đoạn điều tra VAHS. Giai đoạn điều tra VAHS, CQĐT có nhiệm vụ chính là thu thập chứng cứ, đánh giá chứng cứ để làm rõ tội phạm và chủ thể thực hiện tội phạm cũng như các tình

tiết khác của vụ án để làm cơ sở giải quyết đúng đắn vụ án hình sự, nói cách khác đây chính là hoạt động điều tra vụ án hình sự.

1.2.2. Nội dung, biện pháp hoạt động kiểm sát trong việc thu thập, đánh giá chứng cứ trong giai đoạn điều tra vụ án hình sự

Nội dung của hoạt động kiểm sát việc thu thập, đánh giá chứng cứ là kiểm sát tính có căn cứ và hợp pháp của chứng cứ đã thu thập được trong quá trình điều tra có tuân thủ đầy đủ quy định của BLTTHS hay không. Nội dung này bao gồm các yêu cầu:

1.3. Cơ sở pháp lý về hoạt động kiểm sát thu thập, đánh giá chứng cứ trong giai đoạn điều tra vụ án hình sự

1.3.1. Chức năng của VKSND được quy định trong Luật tổ chức VKSND

Thu thập, đánh giá chứng cứ trong quá trình điều tra vụ án hình sự; được quy định trong Điều 15, Luật Tổ chức VKSND năm 2015 về kiểm sát hoạt động điều tra ở giai đoạn điều tra.

1.3.2. Chức năng của VKSND được quy định trong pháp luật TTHS

Đó là các quy định của BLTTHS ở phần chung về chức năng nhiệm vụ của VKS trong TTHS và căn cứ cụ thể quy định tại điều BLTTHS năm 2003 và các quy định trong từng hoạt động.

1.3.3. Chức năng của VKSND được quy định trong pháp lệnh về tổ chức CQĐT hình sự

Điều 11. Kiểm sát việc tuân theo pháp luật trong hoạt động Điều tra

1. VKS kiểm sát việc tuân theo pháp luật trong hoạt động Điều tra nhằm bảo đảm cho hoạt động Điều tra của Cơ quan Điều tra, cơ quan được giao nhiệm vụ tiến hành một số hoạt động Điều tra tuân thủ các quy định của BLTTHS và Luật này; phải phát hiện kịp thời và yêu cầu, kiến nghị Cơ quan Điều tra, cơ quan được giao nhiệm vụ tiến hành một số hoạt động Điều tra khắc phục vi phạm pháp luật trong hoạt động Điều tra.

2. Cơ quan Điều tra, cơ quan được giao nhiệm vụ tiến hành một số hoạt động Điều tra thực hiện yêu cầu, quyết định của VKS theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự; xem xét, giải quyết, trả lời kiến nghị của VKS theo quy định của pháp luật.

1.3.4. Mục đích của hoạt động kiểm sát điều tra việc thu thập, đánh giá và sử dụng chứng cứ trong giai đoạn điều tra vụ án hình sự:

Bản chất của điều tra là khám phá tội phạm để xử lý, hành vi phạm tội là hành vi xảy ra trong quá khứ cần được làm rõ qua chứng cứ thu thập được của CQĐT để vẽ lại bức tranh toàn cảnh về vụ án. Song yếu tố nào để bảo đảm là khách quan, trung thực, chính xác của chứng cứ thì phải dựa vào quy định của pháp luật.

1.4. Nội dung và mối quan hệ giữa VKS và CQĐT trong hoạt động kiểm sát điều tra, thu thập, đánh giá chứng cứ trong giai đoạn điều tra vụ án hình sự

Mối quan hệ này vừa mang tính phối hợp vừa mang tính chế ước nhau trên cơ sở thực hiện chức năng nhiệm vụ của mỗi cơ quan. Trong thực tiễn thi hành pháp luật cần khắc phục hai xu hướng: *Một là* quan niệm hoạt động kiểm sát của VKS đối với CQĐT là hoạt động gây khó khăn, phiền hà, hạn chế quyền của CQĐT trong đấu tranh phòng chống tội phạm, thể hiện “quyền anh quyền tôi” trong thi hành công vụ. Từ đó gây ra xu thế đôi đầu, không hợp tác hoặc hợp tác chiếu lệ, che dấu thông tin trong quá trình điều tra vụ án và đánh giá phân tích vụ án. *Hai là*, quan niệm sai lầm cho rằng phối hợp để thực hiện sự thống nhất, hai bên quan hệ chặt chẽ nhau mang tính xuê xoa, gia đình mà không căn cứ quy định của pháp luật, không phát hiện các sai sót, vi phạm để khắc phục. Từ đó thường thống nhất đồng thuận theo kiểu cảm tính dễ dẫn đến sai lầm vi phạm pháp luật trong đánh giá chứng cứ. Để khắc phục cả hai xu hướng này cần quan niệm đúng đắn nội dung, bản chất mối quan hệ này ở các điểm sau đây:

1.5. Kết luận chương 1

Chương 2

QUY ĐỊNH CỦA PHÁP LUẬT VỀ HOẠT ĐỘNG KIỂM SÁT THU THẬP, ĐÁNH GIÁ CHỨNG CỨ TRONG GIAI ĐOẠN ĐIỀU TRA VỤ ÁN HÌNH SỰ TỪ THỰC TIỄN TẠI TỈNH THÁI NGUYÊN

2.1. Qui định của pháp luật về hoạt động kiểm sát thu thập, đánh giá và chứng cứ trong giai đoạn điều tra vụ án hình sự

2.1.1. Quy định của pháp luật tố tụng hình sự về hoạt động kiểm sát thu thập chứng cứ ở giai đoạn điều tra vụ án hình sự

Như đã trình bày ở phần trên khái niệm giai đoạn điều tra trong hoạt động thu thập, đánh giá chứng cứ có nghĩa rộng có phạm vi từ khi CQĐT tiếp nhận tin báo về tội phạm đến khi CQĐT giải quyết xong tin báo. Như vậy hoạt động này tương ứng với cả giai đoạn khởi tố VAHS và giai đoạn điều tra VAHS. Trong phần phân tích căn cứ trên đây, học viên sẽ phân tích nội dung này theo khái niệm rộng nêu trên.

2.1.1.1. Kiểm sát khám nghiệm hiện trường, khám nghiệm tử thi

2.1.1.2. Kiểm sát điều tra việc thu thập vật chứng

Kiểm sát thu thập vật chứng phải dựa vào các quy định của điều 74, 75 BLTTHS năm 2003 cụ thể phải bảo đảm các nội dung:

Một là, Kiểm sát việc thu thập vật chứng: bảo đảm vật thu thập phải là vật chứng, nghĩa là đáp ứng đúng yêu cầu đã nêu ở điều 74 BLTTHS.

Hai là, Kiểm sát về trình tự thủ tục phát hiện và ghi nhận vật chứng phải đúng quy định của pháp luật như thu qua khám xét, khám nghiệm, thu qua giao nộp...; khi thu nhận phải lập biên bản phản ánh tình trạng đặc điểm của nó, phải niêm phong theo quy định.

Ba là, Kiểm sát việc phân loại vật chứng và chế độ bảo quản tương ứng như: vật chứng là tiền bạc đá quý, vật chứng là chất nổ, chất phóng xạ, chất nguy hại...phải có chế độ bảo quản phù hợp.

Bốn là, Kiểm sát việc xử lý vật chứng trong vụ án hình sự như thẩm quyền xử lý vật chứng đúng hay chưa theo quy định, loại nào cần xử lý như thế nào...

2.1.1.3. Kiểm sát việc lấy lời khai của người bị bắt, người bị tạm giữ, bị can, người làm chứng, người bị hại, nguyên đơn dân sự, bị đơn dân sự, người có quyền lợi, nghĩa vụ có liên quan đến vụ án

Lời khai của người bị bắt, người bị tạm giữ, bị can, bị cáo, người làm chứng, người bị hại, nguyên đơn dân sự, bị đơn dân sự, người có quyền lợi, nghĩa vụ có liên quan đến vụ án được xem xét là nguồn chứng cứ.

Lời khai người làm chứng

Lời khai người bị hại, nguyên đơn dân sự, bị đơn dân sự

Lời khai của người bị bắt, người bị tạm giữ, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án, bị can

2.1.1.4. Kiểm sát hoạt động khám xét

Khám xét là hoạt động điều tra nhằm tìm kiếm dấu vết tội phạm,

vật chứng, đồ vật, tài liệu có liên quan đến vụ án hoặc để phát hiện người đang bị truy nã. Khám xét là một biện pháp cưỡng chế về tố tụng hình sự, nên khi CQĐT áp dụng thì sẽ trực tiếp đụng chạm đến các quyền thuộc về nhân thân của công dân. Do vậy, hoạt động khám xét của CQĐT phải đặt dưới sự kiểm sát chặt chẽ của VKS nhằm đảm bảo hoạt động này phải tuân theo đúng quy định của pháp luật TTHS đồng thời bảo vệ các quyền và lợi ích hợp pháp của công dân.

2.1.1.5. Kiểm sát hoạt động đối chất, nhận dạng, thực nghiệm điều tra

Đối chất, nhận dạng, thực nghiệm điều tra là những hoạt động điều tra quan trọng và cần thiết nhằm giải quyết những mâu thuẫn trong các lời khai của người tham gia tố tụng hoặc để xác định người, ảnh, vật của một người nào đó liên quan đến vụ án. Qua việc đối chất, nhận dạng, thực nghiệm điều tra sẽ góp phần làm sáng tỏ các tình tiết của vụ án.

2.1.1.6. Kiểm sát việc Kết luận giám định

VKS kiểm sát đối với kết luận giám định bao gồm các nội dung sau đây:

- Kiểm sát việc trưng cầu giám định của CQĐT về trình tự thủ tục thẩm quyền ra quyết định trưng cầu giám định.
- Kiểm sát đối tượng được trưng cầu giám định có thuộc trường hợp luật quy định phải trưng cầu theo điều 155 BLTTHS năm 2003 hay không.
- Kiểm sát thành phần người tiến hành giám định có đúng quy định của pháp luật về giám định là giám định viên có thẩm quyền; Kiểm sát về phương pháp tiến hành giám định có cơ sở khoa học hay không, quá trình áp dụng các biện pháp khoa học nào.
- Kiểm sát việc kết luận giám định có đúng nội dung trưng cầu giám định hay ngoài nội dung, kết luận đã rõ hay chưa rõ...

2.1.1.7. Kiểm sát việc lập Biên bản về hoạt động điều tra

Hoạt động kiểm sát của VKS với việc lập biên bản hoạt động điều tra phải đảm bảo:

Một là, Kiểm sát chặt chẽ thủ tục lập biên bản lấy lời khai để bảo đảm về chủ thể lập biên bản, tên loại biên bản thiết lập, mẫu quy định của loại biên bản đó.

Hai là, Kiểm sát trình tự, thủ tục lập biên bản như: ngày giờ lập biên bản, địa điểm hoạt động tố tụng, thành phần giám gia, các công việc đã tiến hành, các bước của quá trình tiến hành hoạt động tố tụng, mô tả các hoạt động, yêu cầu, ý kiến của các bên, chữ ký và xác nhận chứng thực.

Ba là, Kiểm sát phương pháp tiến hành tố tụng đã tiến hành và ghi

nhận kết quả trong biên bản như biên bản khám nghiệm hiện trường, tử thi phải mô tả phương pháp đã tiến hành; mô tả không gian, điều kiện tiến hành các hoạt động tố tụng. Kiểm sát việc mô tả, phản ánh và ghi nhận vật chứng, dấu vết của tội phạm để lại như màu sắc, thông số, đặc điểm, có chụp hình, ghi hình ghi âm hay không.

2.1.1.8. Kiểm sát về trình tự, thủ tục và các biện pháp thu thập chứng cứ

Mỗi một biện pháp thu thập chứng cứ có những điểm đặc thù riêng nên trình tự, thủ tục không giống nhau. Tuy nhiên thủ tục của tất cả các biện pháp thu thập chứng cứ đều có những nội dung, trình tự đó là: thủ tục ra văn bản áp dụng; thủ tục tiến hành thu thập chứng cứ; thủ tục lập biên bản. Về thủ tục phải tuân theo khi tiến hành áp dụng các biện pháp thu thập chứng cứ đã được luật quy định cụ thể, phù hợp với đặc điểm của từng biện pháp. Từ những quy định của BLTTHS có thể rút ra các thủ tục chủ yếu được áp dụng hầu hết trong các biện pháp là:

2.1.2. Quy định của pháp luật tố tụng hình sự về hoạt động kiểm sát đánh giá chứng cứ ở giai đoạn điều tra vụ án hình sự

Việc đánh giá chứng cứ có vai trò rất quan trọng và có ý nghĩa pháp lý rất lớn đối với việc lựa chọn các chứng cứ đưa vào sử dụng làm căn cứ buộc tội hay bác bỏ sự buộc tội trong quá trình tố tụng. Đây là một khâu của quá trình chứng minh vụ án hình sự, trong đó CQĐT thực hiện việc xác định giá trị của các tài liệu, vật chứng đã thu thập được nhằm chứng minh những vấn đề cần thiết trong vụ án cụ thể. Đánh giá chứng cứ là quá trình hoạt động phân tích của CQĐT nhằm xác định giá trị chứng minh của chứng cứ đối với những vấn đề cần phải giải quyết trong vụ án hình sự.

2.2. Đặc điểm tự nhiên, kinh tế- xã hội của tỉnh Thái Nguyên có liên quan đến hoạt động điều tra, truy tố tội phạm

Tỉnh Thái Nguyên, là trung tâm chính trị, kinh tế của khu Việt Bắc nói riêng, của vùng trung du miền núi đông bắc nói chung, là cửa ngõ giao lưu kinh tế xã hội giữa vùng trung du miền núi với vùng đồng bằng Bắc Bộ; phía Bắc tiếp giáp với tỉnh Bắc Kạn, phía Tây giáp với các tỉnh Vĩnh Phúc, Tuyên Quang, phía Đông giáp với các tỉnh Lạng Sơn, Bắc Giang và phía Nam tiếp giáp với thủ đô Hà Nội (cách 80 km); diện tích tự nhiên 3.562,82 km².

2.3. Thực trạng công tác hoạt động kiểm sát thu thập, đánh giá chứng cứ trong giai đoạn điều tra vụ án hình sự tại Thái Nguyên

2.3.1. Kết quả hoạt động kiểm sát tiếp nhận tố giác, tin báo về tội phạm và kiến nghị khởi tố của CQĐT

Trong 5 năm từ 2011 đến hết năm 2015, CQĐT các cấp tại tỉnh Thái Nguyên đã tiếp nhận 7216 tin báo về tội phạm đã giải quyết 6739 tin (đạt tỷ lệ 93,3; kết quả giải quyết đã khởi tố 6892 vụ án/10980 bị can (án ma túy là 1946 vụ/2224 bị can, án kinh tế sở hữu là 2616 vụ/3292 bị can; án trị an 2288 vụ/ 5371 bị can, án tham nhũng chức vụ 20 vụ/50 bị can, án xâm phạm hoạt động tư pháp 22 vụ/11 bị can) [25].

2.3.2. Kiểm sát khám nghiệm hiện trường, khám nghiệm tử thi

2.3.2.1. Kiểm sát khám nghiệm hiện trường

Trong giai đoạn 2011 – 2015 VKS đã tham gia kiểm sát 1530/1530 vụ án có hoạt động kiểm sát khám nghiệm hiện trường vụ án đạt 100% số vụ có hoạt động điều tra này, trong số 1530 vụ án trên phân loại như sau:

Stt	Loại án điều tra	Số vụ án có khám nghiệm hiện trường/tổng số án phải khám nghiệm	Số vụ án có khám nghiệm và có hoạt động kiểm sát khám nghiệm/ số vụ án phải khám nghiệm	Tỷ lệ vụ án có kiểm sát khám nghiệm/tổng số vụ án phải khám nghiệm
01	Án giao thông	945/1530	945/945	61,7%
02	Án trộm cắp, hủy hoại	355/1530	355/355	23,2%
03	Án giết người, hiếp dâm	213/1530	213/213	13,9%
04	Án khác	17/1530	17/17	1,1%
		1530/1530	1530	100%

+ Án giao thông chiếm nhiều nhất là 945/1530 vụ bằng 61,7%.

+ Án trộm cắp tài sản, hủy hoại tài sản là 355/1530 vụ bằng 23,2%.

+ Án giết người, hiếp dâm là 213/1530 vụ bằng 13,9%.

+ Án khác là 17/1530 vụ bằng 1,1%.

2.3.2.2. Hoạt động kiểm sát khám nghiệm tử thi

Trong giai đoạn 2011 – 2015 VKS đã tham gia kiểm sát 141/41 vụ đạt 100% số vụ có hoạt động điều tra này; trong đó thuộc vụ án là **92** vụ có hoạt động kiểm sát khám nghiệm tử thi (các vụ còn lại không có dấu hiệu

tội phạm) Đánh giá công tác này cho thấy: khám nghiệm hiện tử thi trong số 92 vụ án trên phân loại như sau:

- + Án giết người hoặc cố ý gây thương tích dẫn đến chết, bức tử là 29 vụ.
- + Án tai nạn giao thông, tai nạn khác là 70 vụ. [26].

2.3.3. Kiểm sát việc thu thập vật chứng trong giai đoạn điều tra

Năm chắc quy định của pháp luật về vật chứng và quy định về thu thập vật chứng, giai đoạn 2011 – 2015 VKS tỉnh Thái Nguyên đã kiểm sát công tác này thông qua hai phương thức kiểm sát trực tiếp và kiểm sát trên hồ sơ là 4236 vụ án; trong đó kiểm sát thu thập trực tiếp thu thập vật chứng khoảng 20% số vụ trên còn lại kiểm sát qua hồ sơ vụ án.

2.3.4. Kiểm sát việc lấy lời khai của người bị bắt, người bị tạm giữ, bị can, người làm chứng, người bị hại, nguyên đơn dân sự, bị đơn dân sự, người có quyền lợi, nghĩa vụ có liên quan đến vụ án

Tổng kết công tác này giai đoạn 2011 – 2015 khách quan đánh giá cần chỉ rõ rằng: VKS kiểm sát hoạt động lấy lời khai của CQĐT chỉ mang tính hình thức là chủ yếu vì với khoảng 100 nghìn lượt lấy lời khai trong khi đó chỉ có 57 cán bộ, KSV thì đây là công việc khổng lồ không có cơ sở thực hiện. Nếu chỉ cần kiểm sát chặt chẽ số bị can được hỏi cung 01 lần/01 bị can đã phải tham gia là 10980 lần (nghĩa là mỗi cán bộ, KSV phải hỏi 192,6 lần/5 năm, mỗi năm phải tham gia hỏi 38,5 lần). Việc không thể tham gia lấy lời khai cũng sẽ đồng nghĩa với việc không thể đủ thông tin để đánh giá việc quá trình lấy lời khai có khách quan hay không nhất là hoạt động hỏi cung bị can. Nhiều trường hợp bị can tại tòa đã phản cung cho rằng bị bức cung, nhục hình nhưng không thể và không có cơ sở chứng minh, điều này tiềm ẩn nguy cơ oan sai rất cao khi mà duy trì mô hình tố tụng thảm vận như trước đây. Dưới đây là dẫn chứng vụ án điển hình về vi phạm pháp luật:

2.3.5. Kiểm sát hoạt động khám xét

Khám xét là hoạt động điều tra nhằm tìm kiếm dấu vết tội phạm, vật chứng, đồ vật, tài liệu có liên quan đến vụ án hoặc để phát hiện người đang bị truy nã. Khám xét là một biện pháp cưỡng chế về tố tụng hình sự, nên khi CQĐT áp dụng thì sẽ trực tiếp đụng chạm đến các quyền thuộc về nhân thân của công dân. Do vậy, hoạt động khám xét của CQĐT phải đặt dưới sự kiểm sát chặt chẽ của VKS nhằm đảm bảo hoạt động này phải tuân theo đúng quy định của pháp luật TTHS đồng thời bảo vệ các quyền và lợi ích hợp pháp của công dân.

2.3.6. Kiểm sát việc trưng cầu giám định và kết luận giám định.

Như đã nêu, Kết luận giám định là văn bản của cơ quan có thẩm quyền được trưng cầu giám định, đây là một nguồn chứng cứ quan trọng về tình tiết của vụ án mà việc xem xét nó dựa trên kiến thức chuyên môn, khoa học kỹ thuật hay nghệ thuật... làm căn cứ vạch ra sự thật khách quan của vụ án hình sự.

2.3.7. Kiểm sát các hoạt động điều tra và lập biên bản về hoạt động điều tra

Hoạt động kiểm sát của VKS với việc lập biên bản hoạt động điều tra thời gian có số lượng tương đương với số lượng biên bản hỏi cung trong vụ án chiếm khoảng trên 100 nghìn biên bản cần phải kiểm sát. VKS đã tập trung thực hiện để đảm bảo: chặt chẽ thủ tục lập biên bản lấy lời khai để bảo đảm về chủ thể lập biên bản, tên loại biên bản thiết lập, mẫu quy định của loại biên bản đó. Kiểm sát trình tự, thủ tục lập biên bản như: ngày giờ lập biên bản, địa điểm hoạt động tố tụng, thành phần giám gia, các công việc đã tiến hành, các bước của quá trình tiến hành hoạt động tố tụng, mô tả các hoạt động, yêu cầu, ý kiến của các bên, chữ ký và xác nhận chứng thực. Kiểm sát phương pháp tiến hành tố tụng đã tiến hành và ghi nhận kết quả trong biên bản như biên bản khám nghiệm hiện trường, tử thi phải mô tả phương pháp đã tiến hành; mô tả không gian, điều kiện tiến hành các hoạt động tố tụng. Kiểm sát việc mô tả, phản ánh và ghi nhận vật chứng, dấu vết của tội phạm để lại như màu sắc, thông số, đặc điểm, có chụp hình, ghi hình ghi âm hay không.

2.4. Công tác phối hợp giữa VKS và CQĐT trong thực hiện kiểm sát thu thập, đánh giá chứng cứ ở giai đoạn điều tra của Thái Nguyên

Nhìn chung công tác này thời gian qua có mối quan hệ tốt; các vụ án phối hợp giữa VKS và CQĐT được tiến hành thường xuyên, liên tục và trên cơ sở pháp luật. Hàng quý VKS hai cấp và CQĐT đều giao ban thống nhất kiểm đếm, đánh giá về mối quan hệ phối hợp nói chung và công tác kiểm sát thu thập, đánh giá chứng cứ của CQĐT nói riêng.

2.5. Thực trạng đội ngũ cán bộ của ngành Kiểm sát tỉnh Thái Nguyên thực hiện kiểm sát thu thập, đánh giá chứng cứ trong giai đoạn điều tra

Hiện tại ngành Kiểm sát tỉnh Thái Nguyên có 199 biên chế đang công tác tại VKS hai cấp (cấp tỉnh và huyện) trong đó làm công tác kiểm sát thu thập, đánh giá chứng cứ là 57 cán bộ, KSV; trong đó ở cấp tỉnh có 19 cán

bộ, kiểm sát viên trực tiếp làm công tác kiểm sát thu thập, đánh giá chứng cứ công tác tại Phòng kiểm sát điều tra án trị án, Phòng kiểm sát điều tra án ma túy; Phòng kiểm sát điều tra án tham nhũng, chức vụ; còn 38 cán bộ, kiểm sát viên công tác tại 09 huyện thành thị làm công tác kiểm sát thu thập, đánh giá chứng cứ.

2.6. Nhận xét đánh giá

2.6.1. Những ưu điểm chính

Qua năm năm 2011 – 2015 ngành Kiểm sát tỉnh Thái Nguyên thực hiện kiểm sát hoạt động thu thập, đánh giá chứng cứ trong điều tra của cơ quan điều tra cụ thể: đã kiểm sát tiếp nhận 7216 tin báo về tội phạm đã giải quyết 6739 tin (đạt tỷ lệ 93,3, để phân loại và giải quyết đã khởi tố 6892 vụ án/10980 bị can.

2.6.2. Những hạn chế, vướng mắc trong hoạt động kiểm sát việc thu thập, đánh giá chứng cứ

Bên cạnh những kết quả đã đạt được trong năm năm qua, công tác KSDT các vụ án hình sự của VKSND tỉnh Thái Nguyên (ở cả hai cấp tỉnh - huyện, thành phố) vẫn còn một số hạn chế, vi phạm sau:

2.6.2.1. Những hạn chế trong hoạt động kiểm sát thu thập chứng cứ đã dẫn đến hệ quả đình chỉ, tạm đình chỉ các bị can trong kiểm sát điều tra các vụ án hình sự

2.6.2.2. Nguyên nhân của hạn chế vướng mắc trong kiểm sát hoạt động thu thập, đánh giá chứng cứ trong giai đoạn điều tra các vụ án hình sự của VKS tỉnh Thái Nguyên

2.6.3. Những nguyên nhân khách quan

Một là, văn bản pháp luật nói chung, pháp luật về điều tra các vụ án hình sự nói riêng chưa được xây dựng hoàn thiện

Hai là, nguyên nhân từ diễn biến tình hình phức tạp của tình hình tiêu cực xã hội làm tăng số lượng tội phạm, người phạm tội nghiêm trọng, rất nghiêm trọng và đặc biệt nghiêm trọng

Ba là, công tác cán bộ còn thiếu, còn yếu

Bốn là, cơ sở vật chất, phương tiện làm việc còn thiếu thốn, lạc hậu

2.6.4. Những nguyên nhân chủ quan

Một là, năng lực, trình độ của cán bộ, kiểm sát viên VKSND tỉnh Thái Nguyên hiện nay còn thể hiện nhiều hạn chế

Hai là, còn một bộ phận cán bộ, kiểm sát viên ý thức chính trị, phẩm chất đạo đức, tinh thần trách nhiệm, lương tâm nghề nghiệp chưa cao

Ba là, chấp hành kỷ luật nghiệp và kỷ luật công tác chưa tốt, chưa làm tốt chức năng giám sát luật định

Bốn là, công tác quản lý, chỉ đạo điều hành, tự kiểm tra của VKSND các cấp còn bất cập

2.7. Kết luận chương 2

Chương 3

HOÀN THIỆN PHÁP LUẬT VÀ GIẢI PHÁP NÂNG CAO HIỆU QUẢ HOẠT ĐỘNG KIỂM SÁT VIỆC THU THẬP, ĐÁNH GIÁ CHỨNG CỨ TRONG GIAI ĐOẠN ĐIỀU TRA VỤ ÁN HÌNH SỰ

3.1. Hoàn thiện quy định pháp luật về hoạt động kiểm sát việc thu thập, đánh giá chứng cứ trong giai đoạn điều tra vụ án hình sự

Theo Hiến pháp 2013 và Luật tổ chức Tòa án năm 2013, BLTTHS năm 2015 thì trong TTHS nguyên tắc tranh tụng được bảo đảm; theo đó tranh tụng là cả quá trình TTHS các bên đều có quyền thu thập, đánh giá và cung cấp chứng cứ mà không chỉ độc quyền chứng cứ thuộc về CQTHTT như trước đây. Vì vậy, các quy định của pháp luật về thu thập, đánh giá chứng cứ cần thiết phải đáp ứng tinh thần này. Vừa qua BLTTHS năm 2015 đã sửa đổi căn bản các quy định về thu thập, đánh giá chứng cứ ở giai đoạn điều tra nhưng mới chỉ dừng lại ở việc quy định trách nhiệm của CQTHTT mà chưa đề cập đến các chủ thể tham gia tố tụng và hoạt động kiểm sát thu thập chứng cứ của các chủ thể tham gia tố tụng như người bào chữa, bị can, bị cáo, nguyên đơn dân sự...

3.2. Giải pháp nâng cao hiệu quả về hoạt động kiểm sát việc thu thập, đánh giá và sử dụng chứng cứ trong giai đoạn điều tra vụ án hình sự

3.2.1 Giải pháp nâng cao hiệu quả áp dụng pháp luật về hoạt động kiểm sát việc thu thập, đánh giá chứng cứ trong giai đoạn điều tra vụ án hình sự

Trong giai đoạn điều tra vụ án hình sự: phải tập trung kiểm sát đầy đủ, kịp thời các hoạt động điều tra của CQĐT theo tinh thần đổi mới của BLTTHS 2015 cụ thể các hoạt động như sau:

Thứ nhất, Với hoạt động kiểm sát khám nghiệm hiện trường, tử thi:

Kiểm sát việc thiết lập biên bản tài liệu khi khám nghiệm;

Thứ hai, Hoạt động kiểm sát khám nghiệm tử thi

Kiểm sát việc hỏi cung bị can

Giải pháp hoàn thiện tổ chức và hoạt động của CQĐT và Cơ quan VKS

Nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, KSV làm công tác kiểm sát điều tra các vụ án hình sự

Nâng cao năng lực chuyên môn nghiệp vụ cho đội ngũ cán bộ, KSV:

Có cơ chế phối hợp giữa VKS và CQĐT nhằm thực hiện tốt hơn hoạt động áp dụng pháp luật trong kiểm sát điều tra các vụ án hình sự:

3.2.2. Tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với hoạt động áp dụng pháp luật trong hoạt động kiểm sát điều tra các vụ án hình sự tại VKS tỉnh Thái Nguyên

- Đảng lãnh đạo Nhà nước và xã hội một cách toàn diện là nguyên tắc cơ bản đã được ghi nhận trong Hiến pháp. Do vậy, hoạt động của VKSND cũng như các hoạt động của các cơ quan trong bộ máy Nhà nước đều được đặt dưới sự lãnh đạo của Đảng. Thực tế cho thấy sự lãnh đạo của Đảng đã tạo ra sự chuyển biến thật sự về chất trong tổ chức và hoạt động của VKSND, có vai trò “*thực hiện chế độ pháp trị, giữ vững và bảo vệ quyền lợi của nhân dân, bảo vệ chế độ dân chủ*”, như Chủ tịch Hồ Chí Minh đã từng nói.

KẾT LUẬN